

UBND XÃ THÁI NINH
TRẠM Y TẾ

Số: 10TTTr-TYT

V/v đăng tải danh sách người hành
nghề khám bệnh, chữa bệnh tại TYT
xã Thái Ninh năm 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Ninh, ngày 06 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị phê duyệt, đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề khám
bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế xã Thái Ninh**

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định
chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 2160/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Thái
Ninh về việc thành lập Trạm Y tế xã Thái Ninh trực thuộc UBND xã Thái Ninh;

Căn cứ văn bản hướng dẫn của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện phê
duyet, đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Trạm Y tế xã Thái Ninh lập Tờ trình kính đề nghị Sở Y tế tỉnh Hưng Yên xem
xét, phê duyệt và đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa
bệnh tại Trạm Y tế xã Thái Ninh (có danh sách kèm theo).

Trạm Y tế xã Thái Ninh xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT



Vũ Văn Đại



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1 Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm y tế xã Thái Ninh

2 Địa chỉ: Phôn Từ Các, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng yên.

3 Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ và các ngày trong tuần

4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và Tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	6	8	10	11	12
1	Vũ Văn Đại	000078/TB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Giám đốc Trạm y tế, người phụ trách chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Bác sĩ khoa khám bệnh và điều trị	Không	
2	Lê Văn Quỳnh	0005285/TB - CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn: Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ GD mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó Giám đốc trạm y tế, Y sĩ Khoa Phòng bệnh - ATTP,	Không	
3	Tạ Thị Lơ	006119/TB-CCHN +Bổ sung phạm vi CCHN theo QĐ 306/ QĐ-SYT ngày 30/03/2021	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền/ Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó Giám đốc trạm y tế, Bác sĩ YHCT khoa khám bệnh và điều trị	Không	

TT	 Họ và Tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	6	8	10	11	12
4	Nguyễn Thị Diệu Thu	0005262/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Y sỹ khoa khám bệnh và điều trị	Không	
5	Phạm Hữu Minh	000193/TB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Y sỹ khoa khám bệnh và điều trị	Không	
6	Uông Thị Mai Anh	0004766/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh phòng hành chính, dân số, TE, BTXH, phối hợp khoa khám bệnh	Không	
7	Tạ Thị Loan	000356/TB-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuộc sau: Tủ thuốc trạm y tế	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng	Không	
8	Đoàn Thị Oanh	0003716/TB - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Phòng bệnh - ATTP, Bàn khám khoa khám bệnh	Không	
9	Nguyễn Thị Thu Phương	000477/TB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Y sỹ khoa Phòng bệnh - ATTP, Bàn khám khoa khám bệnh	Không	

TT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	6	8	10	11	12
10	Hứa Thị Dinh	0005239/TB - CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn: Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ GD mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Y sỹ khoa khám bệnh và điều trị	Không	
11	Đoàn Thị Thía	007403/TB - CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn: Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ GD mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ CK khoa khám bệnh và điều trị	Không	
12	Phạm Thị Huế	0005250/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn: Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ GD mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Y sỹ khoa Phòng bệnh - ATTP, Bàn khám khoa khám bệnh	Không	
13	Phạm Thị Hòa	000303/TB - CCHND	Tủ thuốc trạm y tế	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng	Không	

TT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	6	8	10	11	12
14	Nguyễn Thị Hiền	0005265/TB- CCH	Thực hiện phạm vi chuyên môn: Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ GD mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Y sỹ khoa khám bệnh và điều trị	Không	
15	Bùi Thị Thúy	0004750/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Phòng bệnh - ATTP, Bàn khám khoa khám bệnh	Không	
16	Bùi Thị Thúy	0003712/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Y sỹ khoa khám bệnh và điều trị	Không	
17	Đỗ Thị Tua	0003732/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh phòng hành chính, dân số, TE, BTXH, phối hợp khoa khám bệnh	Không	
18	Trần Thị Thoan	0003720/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Phòng bệnh - ATTP, Bàn khám khoa khám bệnh	Không	

TT	 Họ và Tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	6	8	10	11	12
19	Tô Thị Loan	000396/TB-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được ccs hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Tủ thuốc trạm y tế	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng	Không	
20	Đàm Thị Tinh	001487/HY-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ phụ lục số VII Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữ bệnh của hành nghề chức danh Bác sỹ với phạm vi hành nghề dự phòng (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ YHDP khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	
21	Đàm Thị Nguân	0003725/TB - CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quyết định số 41/20015/QĐ- BNV ngày 22/ 04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Phòng bệnh - ATTP, Bàn khám khoa khám bệnh	Không	
22	Phạm Thị Hường	006006/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ chủ Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh Khoa khám bệnh	Không	
23	Nguyễn Thị Là	000301/TB - CCHND	Tủ thuốc trạm y tế	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng	Không	

TT	Họ và Tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	6	8	10	11	12
24	Lê Huy Hiến	000256/TB-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phòng bệnh - ATTP, Bàn khám khoa khám bệnh	Không	
25	Đàm Thị Linh	0005243/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quyết định số 41/20015/QĐ- BNV ngày 22/ 04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa khám bệnh và điều trị	Không	
26	Trương Thị Thúy Hà	002790/TB – CCHN-D- SYT-TB	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược tại quầy thuốc	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng	Không	
27	Nguyễn Thị Bích Ngọc	0005270/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ chủ Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 6h30 đến 11h; 13h30 đến 17h Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh phòng hành chính, dân số, TE, BTXH, phối hợp khoa khám bệnh	Không	

Thái Ninh, ngày 06 Tháng 7 năm 2026



[Signature]

GIÁM ĐỐC

BS: Vũ Văn Đại